

Số: 367/TB-MNYĐ

Yên Đức, ngày 06 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách III quý năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ quyết định số 218/QĐ-PGDĐT ngày 22/06/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều “Phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2023”;

Căn cứ quyết định số 250/QĐ-PGDĐT ngày 03/07/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều “Phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách thị xã năm 2023”;

Căn cứ quyết định số 251/QĐ-PGDĐT ngày 03/07/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều “Phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2023”;

Căn cứ quyết định số 268/QĐ-PGDĐT ngày 27/07/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều “Phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí không tự chủ) năm 2023”;

Căn cứ quyết định số 309/QĐ-PGDĐT ngày 05/08/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã Đông Triều “Điều chỉnh dự toán chi ngân sách thị xã năm 2023”;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-PGDĐT ngày 15 tháng 08 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi nguồn ngân sách 3 Quý năm 2023 của trường Mầm non Yên Đức.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 3 Quý năm 2023 (theo biểu mẫu số 3 ngày 06/10/2023 đính kèm)

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường.

Địa điểm niêm yết:

+ Bảng tin trường Mầm non Yên Đức.

+ Địa chỉ trang điện tử: mnyenduc.dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận :

- Phòng TCKH TX Đông Triều,
- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều;
- BGH nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Cồn Tiên

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON YÊN ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622-070-073

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Đức, ngày 06 tháng 10 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH III QUÝ NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị

dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Mầm non Yên Đức công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 3 quý năm 2023 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023+ Bổ sung	Thực hiện 3 quý năm 2023	Thực hiện 3 quý /Dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Thực hiện 3 quý năm 2023 so với 3 quý năm 2022 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	180,000	106,000	58,89	
1	Lệ phí				
2	Phí	180,000	106,000	58,89	
	Học phí	180,000	106,000	58,89	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	180,000	16,240	9,02	
I	Chi sự nghiệp	180,000	16,240	9,02	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	180,000	16,240	9,02	
	Chi thanh toán cá nhân	72,000	-	0,00	
	Mục 6000: Tiền lương	72,000	-	0,00	
	Mục 6050: Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng		-		
	Mục 6100: Phụ cấp lương		-		
	Mục 6200: Tiền thưởng		-		
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể		-		
	Mục 6300: Các khoản đóng góp		-		
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		-		
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	108,000	16,240	15,04	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng				
	Mục 6550: Vật tư văn phòng		-		
	Mục 6600: Thông tin, tuyên truyền, liên lạc				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023+ Bổ sung	Thực hiện 3 quý năm 2023	Thực hiện 3 quý /Dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Thực hiện 3 quý năm 2023 so với 3 quý năm 2022 (tỷ lệ %)
	Mục 6650: Hội nghị		-		
	Mục 6700: Công tác phí		-		
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn		-		
	Mục 6900: Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình công trình kiến trúc		-		
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		-		
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	108,000	16,240	15,04	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình		-		
	Các khoản chi khác	-	-		
	Mục 7750: Chi khác		-		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.156,085	2.205,355	69,88	109,27
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.156,085	2.205,355	69,88	109,27
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	3.156,085	2.205,355	69,88	109,27
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.993,000	2.058,276	68,77	102,80
a	Chi thanh toán cá nhân	2.329,350	1.733,846	74,43	105,66
	Mục 6000: Tiền lương	1.357,000	995,044	73,33	104,33
	Mục 6050: Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng		-		
	Mục 6100: Phụ cấp lương	594,000	460,603	77,54	108,77
	Mục 6150: Hỗ trợ cho cán bộ đi học	10,000		0,00	
	Mục 6200: Tiền thưởng	10,350	12,420	120,00	120,00
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	8,000	1,800	22,50	57,60
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	350,000	259,929	74,27	105,95

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023+ Bổ sung	Thực hiện 3 quý năm 2023	Thực hiện 3 quý /Dự toán năm 2023 (tỷ lệ %)	Thực hiện 3 quý năm 2023 so với 3 quý năm 2022 (tỷ lệ %)
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	4,050		
b	Chi nghiệp vụ chuyên môn	643,650	293,072	45,53	81,31
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	89,796	55,968	62,33	119,42
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	66,000	15,034	22,78	49,66
	Mục 6600: Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	4,752	3,564	75,00	100,00
	Mục 6650: Hội nghị		-		
	Mục 6700: Công tác phí	18,000	20,040	111,33	278,33
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	80,102	64,243	80,20	106,93
	Mục 6900: Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng từ kinh phí thường xuyên	115,000	11,254	9,79	36,65
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	50,000	-		
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	210,000	122,969	58,56	67,65
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10,000		0,00	
c	Các khoản chi khác	20,000	31,358	156,79	4.419,73
	Mục 7750: Chi khác	20,000	31,358	156,79	4.419,73
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	163,085	147,079	90,19	912,28
a	Chi thanh toán cá nhân	11,963	11,963	100,00	74,20
	Mục 6100: Phụ cấp lương	9,913	9,913	100,00	69,21
	Mục 6150: Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, SV, CB đi học	2,050	2,050	100,00	113,89
b	Chi nghiệp vụ chuyên môn	151,122	135,116	89,41	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	7,040	-	0,00	
	Mục 6650: Hội nghị	8,966	-		
	Mục 6900: Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng từ kinh phí thường xuyên		-		
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	25,551	25,551	100,00	
	Mục 7750: Chi khác	109,565	109,565	100,00	



Vũ Thị Côn Tiên

